TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **58**/2025/QĐST-DS	*Thạnh Phú, ngày 24 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 237/2025/TLST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1997 (Chủ Hộ Kinh doanh Cửa hàng Thuốc thú y Thủy sản M); địa chỉ thường trú: 277/66 ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre; địa chỉ liên hệ: số 74/2 ấp B, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Phan Kỳ D, sinh năm 2001; địa chỉ thường trú: Tổ 6, khu phố 2, thị trấn V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận; địa chỉ liên hệ: số 74/2 ấp B, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*:

+ Bà Trần Thị Minh T1, sinh năm 1988; địa chỉ: số 94/1 ấp An Thủy, xã An Quy, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

+ Ông Nguyễn Thanh X, sinh năm 1983; địa chỉ: số 94/1 ấp An Thủy, xã An Quy, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Thanh X và bà Trần Thị Minh T1 có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Nguyễn Thị Thanh T (Chủ Hộ Kinh doanh Cửa hàng Thuốc thú y Thủy sản M) số tiền mua bán còn nợ là 78.000.000 đồng (bảy mươi tám triệu đồng).

Thời hạn trả và cách thức trả như sau: Hàng tháng vào ngày 10 (mười), ông Nguyễn Thanh X và bà Trần Thị Minh T1 có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Nguyễn Thị Thanh T (Chủ Hộ Kinh doanh Cửa hàng Thuốc thú y Thủy sản M) số tiền là 1.000.000 đồng (một triệu đồng) thực hiện cho đến khi hết số tiền nợ nêu trên. Thời hạn thực hiện trả lần đầu vào ngày 10/7/2025.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Nguyễn Thanh X và bà Trần Thị Minh T1 tự nguyện liên đới chịu 1.950.000 đồng (Một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Bà Nguyễn Thị Thanh T được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.228.000 đồng (Hai triệu hai trăm hai mươi tám nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012349 ngày 29/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Văn Tú